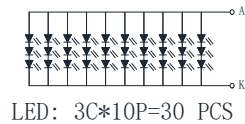
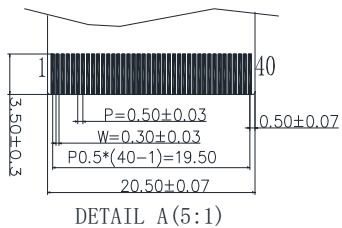


NO.	定义	NO.	定义
1	VCOM	21	RXIN3+
2	VDD	22	GND
3	VDD	23	NC
4	NC	24	NC
5	RESET	25	GND
6	STBYB	26	NC
7	GND	27	DIM0
8	RXIN0-	28	SELB
9	RXIN0+	29	AVDD
10	GND	30	GND
11	RXIN1-	31	LED-
12	RXIN1+	32	LED-
13	GND	33	L/R
14	RXIN2-	34	L/D
15	RXIN2+	35	VGL
16	GND	36	GND
17	RXCLKIN-	37	GND
18	RXCLKIN+	38	VGH
19	GND	39	LED+
20	RXIN3-	40	LED+



8" TFT Display  
350cd/m2  
1024xRGBx768  
174.3(W)135.5(H)2.8(D)mm  
Opt. Temp. Range: -20°C +70°C  
View Angle: 85/85/85/85 IPS (All)  
RoHS Compliant  
LVDS

# YLT080SXL40AG-A0